

Ngày 15/05/2017

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật  
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM  
Điện thoại: (84-8) 5 413 5479  
Fax: (84-8) 5 413 5472  
Customer Service: (84-8) 5 411 8855  
Call Center: (84-8) 5 413 5488  
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Thị trường có tuần phục hồi thứ 3 liên tiếp nhờ sự bùng nổ của nhóm xây dựng, bất động sản vừa và nhỏ, chứng khoán, phân bón, dệt may. Trong khi đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn có dấu hiệu chững lại làm giảm đà tăng của hai chỉ số. Giao dịch của khối ngoại diễn biến trái chiều trên hai sàn nhưng tính chung cả tuần, khối này cũng đã đảo chiều mua ròng tích cực 120.8 tỷ.

Sau phiên giảm điểm đầu tuần, VN-Index có 4 phiên tăng điểm liên tiếp với sự trở lại của nhóm ngân hàng, chứng khoán, dệt may và các cổ phiếu bất động sản có vốn hóa vừa và nhỏ. Chỉ số chốt tuần tại 725.37 điểm (+0.75%), KLGĐ KL bình quân mỗi phiên đạt 195.4 triệu cổ phiếu (+6.8%), tương đương 4,266 tỷ/phiên (+12.1%).

Ngân hàng tiếp tục là động lực quan trọng của VN-Index trong tuần vừa qua với BID (+2.4%), CTG (+2.3%), VCB (+1%) và cổ phiếu mới chào sàn PLX (+3.2%). Bên cạnh đó, bất động sản, xây dựng vừa và nhỏ tiếp tục có một tuần bùng nổ trên HOSE với các đại diện như QCG (+39.1%), SCR (+20.1%), SC5 (+32.9%), KBC (+9.7%), NTL (+9.4%). Dệt may cũng mang lại mức lợi nhuận đáng kể cho nhà đầu tư trong tuần qua với TCM (+10.4%), EVE (+6.4%), KMR (+1.8%) với niềm tin TPP "vẫn có giá trị cả về kinh tế lẫn chiến lược". Sự tích cực còn ghi nhận ở nhiều nhóm ngành khác như chứng khoán HCM (+13.4%), SSI (+4.4%), cao su tự nhiên PHR (+5.3%), TRC (+3.4%), DPR (+2.8%), phân bón BFC (+12.9%), SFG (+3.4%), DPM (+3.2%), điện PPC (+11.5%), VSH (+3.8%) và lan lửa sự tích cực sang công ty liên quan REE (+8.9%). Ở chiều ngược lại, thực phẩm đồ uống ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số SAB (-1.4%), VNM (-1.2%), MSN (-1.2%), BBC (-10%).

Diễn biến trên HNX cũng tương tự, tuy với số phiên giảm điểm nhiều hơn nhưng chốt tuần, HNX-Index đóng cửa tại 90.39 điểm (+0.76%), KLGĐ KL bình quân mỗi phiên đạt 51.4 triệu cổ phiếu (+5.7%), tương đương 538 tỷ/phiên (+5.9%).

Sôi động nhất trên HNX tuần qua là các cổ phiếu chứng khoán SHS (+16.5%), APS (+14.8%), CTS (+12.5%), VND (+9.8%) và các cổ phiếu xây dựng, bất động sản tiếp tục đóng góp quan trọng trong việc thúc đẩy chỉ số VE9 (+37.1%), TKC (+17.6%), TEG (+10%), VCG (+3.3%), BII (+11.5%), VC3 (+4.9%). Tương tự HOSE, các cổ phiếu phân bón trên HNX cũng diễn biến tích cực LAS (+11.4%), PSE (+2.4%). Trong khi đó, các cổ phiếu bảo hiểm, ngân hàng diễn biến trái chiều PVI (+2.9%), VNR (+6.2%), PTI (-6.8%) và SHB (-8.2%), NVB (+4.5%), ACB (+0.5%).

Khối ngoại đảo chiều mua ròng 176.5 tỷ đồng trên HOSE, trong đó PLX (+168.49 tỷ) dẫn đầu danh sách được mua ròng, theo sau là VNM (+114.74 tỷ) và VCB (+63.76 tỷ), trong khi đó VIC (-62.55 tỷ), HBC (-55.62 tỷ), DRC (-48.95 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất. Ngược lại, khối này bán ròng 55.7 tỷ đồng trên HNX, lực bán tập trung vào các mã dầu khí PGS (-20.53 tỷ), PVS (-20.19 tỷ) và VND (-8.98 tỷ) trong khi mua ròng VGC (+4.77 tỷ), HUT (+3.8 tỷ), INN (+2.03 tỷ).

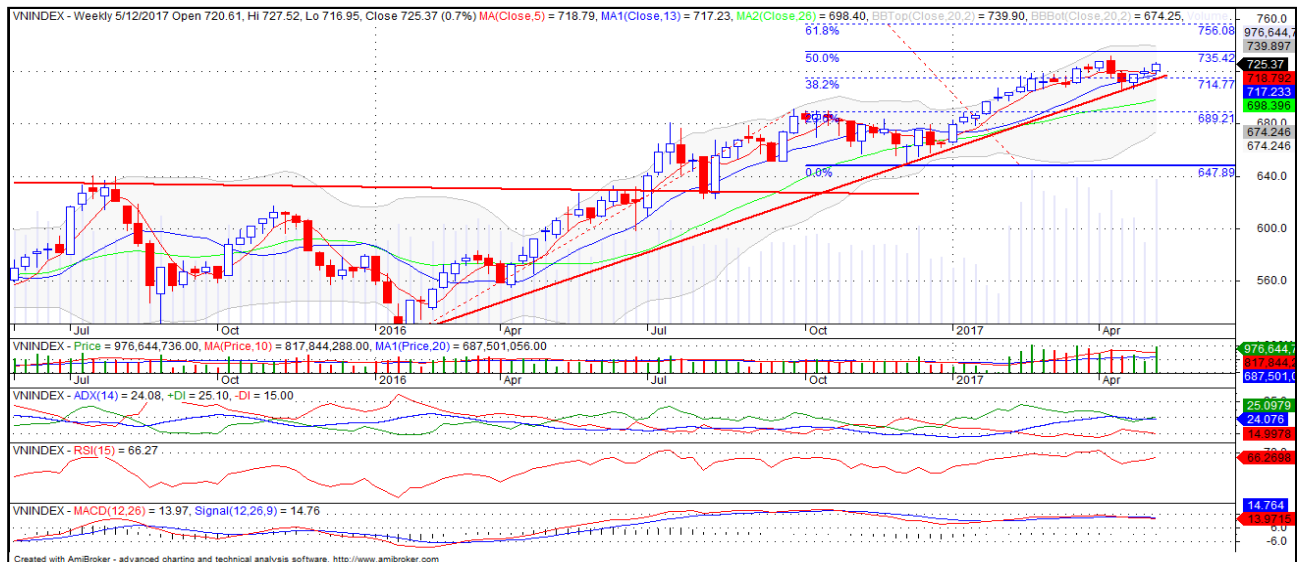
Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có tuần phục hồi thứ ba liên tiếp. Khối lượng giao dịch duy trì trên mức bình quân 20 phiên trong suốt cả tuần qua hàm ý dòng tiền đang gia nhập thị trường khá tích cực. Không những vậy, chỉ số đang đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200 cho thấy xu hướng phục hồi đang được duy trì. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI cũng đang đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 735 điểm (Fib50) trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index cũng có diễn biến tương tự. Chỉ số duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20, kèm theo khối lượng giao dịch gia tăng so với bình 10 và 20 phiên cho thấy dòng tiền đang ở lại thị trường, xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể còn tiếp diễn, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 91.7 điểm (Fib 161.8). Nhìn chung, xu hướng phục hồi ngắn hạn của thị trường có thể còn tiếp diễn trong tuần tới. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng danh mục vào các cổ phiếu có cơ bản tốt và báo cáo kinh doanh quý 1/2017 khả quan.

# Tổng quan thị trường

## Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 08/05	Thứ 3 09/05	Thứ 4 10/05	Thứ 5 11/05	Thứ 6 12/05	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>718.86</b>	<b>722.11</b>	<b>724.31</b>	<b>724.99</b>	<b>725.37</b>	<b>723.13</b>
Thay đổi +/-	-1.14	3.25	2.20	0.68	0.38	1.07
Thay đổi %	-0.16	0.45	0.30	0.09	0.05	0.15
Khối lượng (tr.CP)	200.77	208.73	207.03	184.49	175.82	195.37
Giá trị (tỷ đồng)	4,479.2	4,043.1	4,092.8	4,747.2	3,966.1	4,265.7
Đầu tư nước ngoài	40.1	-81.5	87.6	141.5	-11.3	35.3
<b>HNX</b>	<b>89.13</b>	<b>90.37</b>	<b>90.16</b>	<b>89.90</b>	<b>90.39</b>	<b>89.99</b>
Thay đổi +/-	-0.58	1.24	-0.21	-0.26	0.49	0.14
Thay đổi %	-0.65	1.39	-0.23	-0.29	0.55	0.15
Khối lượng (tr.CP)	44.51	56.21	57.60	45.15	53.43	51.38
Giá trị (tỷ đồng)	484.8	564.4	610.5	480.0	548.3	537.61
Đầu tư nước ngoài	-17.1	-23.6	-8.1	-1.2	-5.7	-11.13

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
SGT	8.39	289.59	39.80%
MCG	3.44	1307.32	39.30%
QCG	14.20	1862.52	39.20%
SC5	39.80	694.81	32.90%
VRC	29.50	2184.45	24.50%
NVT	2.57	3721.07	23.50%
IDI	5.81	5405.45	21.30%
ANV	8.90	207.92	20.30%
SCR	11.05	5,9690.76	20.10%
CCL	3.25	1790.11	18.20%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
STT	5.85	0.20	-13.30%
FTS	12.00	125.14	-12.40%
PIT	6.51	1.01	-10.80%
BBC	101.70	9.60	-10.00%
KAC	15.75	1.98	-9.00%
MDG	12.10	4.25	-9.00%
VID	8.00	305.95	-8.90%
LHG	19.80	582.96	-8.50%
LGC	22.30	7.65	-8.20%
C47	10.75	179.97	-7.30%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	162.00	5566.67	0.30%
SCR	11.05	617.83	20.10%
HBC	55.00	589.54	6.00%
DXG	24.00	585.82	6.90%
HPG	29.70	551.14	1.70%
SSI	23.50	519.50	4.40%
VNM	144.80	499.59	-1.20%
PLX	48.60	457.00	3.20%
KBC	16.45	417.47	9.70%
SBT	25.90	310.98	0.00%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TV3	71.10	13.42	60.10%
ALV	6.00	149.80	53.80%
ATS	15.30	596.30	43.00%
VE9	8.50	98.38	37.10%
CCM	25.70	2.90	32.50%
OCH	5.80	2.00	23.40%
ALT	17.00	20.80	20.60%
NDF	4.80	1,282.61	20.00%
CMC	6.10	3.70	19.60%
TKC	20.70	9.19	17.60%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TAG	26.00	1.40	-26.80%
V21	7.50	178.28	-26.50%
SDG	23.00	0.60	-24.10%
C69	7.00	1,506.60	-23.90%
PJC	13.10	11.80	-23.80%
SGH	27.80	1.50	-20.60%
L62	6.30	2.13	-18.20%
TFC	6.40	3.81	-17.90%
VC6	7.40	21.80	-17.80%
VFR	8.50	14.90	-16.70%

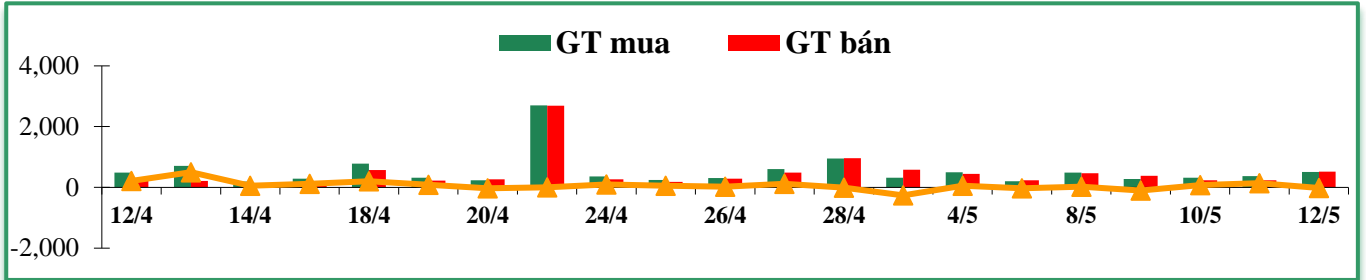
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	6.70	310.76	-8.20%
CEO	12.50	258.97	0.80%
ACB	23.60	178.15	0.40%
VCG	15.80	151.24	3.30%
HUT	14.10	135.22	0.70%
SHN	10.70	121.88	4.90%
NDN	9.60	95.86	12.90%
DST	30.70	95.71	14.10%
SHS	9.20	89.54	16.50%
CVT	52.70	87.40	0.00%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán Tỷ đồng
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	
HOSE	4.0	-86%	4.1	-95%	1,906.6	98%	1,730.2	43%	176.5
HNX	3.1	-22%	6.8	118%	46.9	-12%	102.5	127%	-55.7
Tổng	7.1	-78%	11.0	-87%	1953.5	92%	1832.7	46%	120.8

## Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	48.60	168.49	3.20%
VNM	144.80	114.74	-1.20%
VCB	36.45	63.76	1.00%
CTD	201.00	43.89	0.20%
KBC	16.45	35.08	9.70%
SSI	23.50	31.91	4.40%
VJC	130.00	21.55	0.20%
NKG	44.80	18.42	0.90%
AAA	30.90	17.83	10.40%
GAS	54.50	14.48	-0.20%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	40.50	62.55	0.20%
HBC	55.00	55.62	6.00%
DRC	29.00	48.95	3.00%
BMP	185.50	33.59	1.70%
DCM	14.60	28.28	1.70%
HSG	49.50	21.07	-0.30%
TDH	17.60	18.56	10.00%
NVL	69.00	17.05	-0.70%
HT1	21.50	14.69	-3.20%
HPG	29.70	13.76	1.70%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	15.60	4.77	2.60%
HUT	14.10	3.80	0.70%
INN	62.00	2.03	-3.10%
MAS	99.90	1.30	-3.10%
IDV	49.70	1.20	1.80%
TEG	8.80	1.11	10.00%
PVC	7.20	0.93	-4.00%
CVT	52.70	0.84	0.00%
EID	15.00	0.72	0.00%
TNG	14.50	0.62	13.30%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PGS	19.20	20.53	5.50%
PVS	16.80	20.19	0.60%
VND	17.90	8.98	9.80%
DBC	28.00	3.05	4.50%
VNR	25.70	1.98	6.20%
CTS	9.00	1.95	12.50%
NDN	9.60	1.94	12.90%
NET	30.30	1.77	1.00%
NTP	76.70	1.50	3.90%
VCG	15.80	1.43	3.30%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

**PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,  
P. Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

**Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam  
157 Võ Thị Sáu, Quận 3,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

**Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn  
Lương, Trung Hòa Nhân Chính,  
Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

**Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town  
2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận  
Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

**Chi Nhánh Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,  
19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm,  
Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

**Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801